Để ôn tập lại về kỹ thuật subquery, hãy viết một câu truy vấn trả về danh sách gồm các trận đấu trong đó tổng số bàn thắng ghi được của cả trận đầu cao hơn trung bình số bàn thắng của các trận đấu trong bảng đầu vào matches - chứa thông tin các trận đấu bóng đá.

Bảng kết quả trả về có 3 cột: date, home\_goal và away\_goal là thông tin của các trận đấu có tổng số bàn thắng lớn hơn trung bình tổng số bàn thắng của các trận đấu được ghi lại được lấy từ bảng matches.

Kết quả trả về cần được sắp xếp theo cột date tăng dần. Trường hợp các trận đấu xảy ra cùng một ngày, hãy sắp xếp giảm dần theo các bàn thắng của đội nhà, tiếp theo đó là của đội khách.

***Lưu ý****:* Bài tập này bạn cần sử dụng kỹ thuật subquery ở mệnh đề WHERE.

Với bảng matches, ta có cấu trúc như sau:

* Cột id (SMALLINT) : khóa chính của bảng.
* Cột date (VARCHAR[10]) : ngày mà trận đấu diễn ra.
* Cột home\_id (SMALLINT) : id của đội chủ nhà.
* Cột away\_id (SMALLINT) : id của đội khách.
* Cột home\_goal (SMALLINT) : số bàn thắng của đội chủ nhà.
* Cột away\_goal (SMALLINT) : số bàn thắng của đội khách.

**Ví dụ**

Với dữ liệu của bảng:

matches

| **id** | **date** | **home\_id** | **away\_id** | **home\_goal** | **away\_goal** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2014-03-29 | 17 | 85 | 2 | 0 |
| 2 | 2014-03-29 | 16 | 78 | 5 | 1 |
| 3 | 2014-04-05 | 53 | 7 | 1 | 5 |
| 4 | 2014-04-05 | 51 | 84 | 7 | 3 |
| 5 | 2014-04-12 | 48 | 42 | 2 | 4 |
| 6 | 2014-04-12 | 87 | 13 | 2 | 4 |
| 7 | 2014-04-19 | 76 | 80 | 2 | 4 |
| 8 | 2014-04-19 | 56 | 30 | 0 | 2 |
| 9 | 2014-04-26 | 20 | 66 | 4 | 2 |
| 10 | 2014-04-26 | 80 | 41 | 1 | 1 |

Kết quả đầu ra sẽ là:

| **date** | **home\_goal** | **away\_goal** |
| --- | --- | --- |
| 2014-03-29 | 5 | 1 |
| 2014-04-05 | 7 | 3 |
| 2014-04-05 | 1 | 5 |
| 2014-04-12 | 2 | 4 |
| 2014-04-12 | 2 | 4 |
| 2014-04-19 | 2 | 4 |
| 2014-04-26 | 4 | 2 |

Giới hạn thời gian thực thi: 0.5 giây (PosgreSQL)